TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 111/2026/QĐST-DS	*Đồng Tháp, ngày 03 tháng 08 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 07 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 04 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1).

Địa chỉ: B B N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ, chức danh: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Lê Mạnh P, chức vụ: Giám đốc H1.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Huỳnh Lê Mạnh P:

1/. Ông Huỳnh Thanh T, chức vụ: Chuyên viên QHKH – H1.

2/. Ông Nguyễn Quốc H, chức vụ: Chuyên viên Trưởng Bộ phận QHKH – Ngân hàng H1.

Cùng địa chỉ: 8, đường L, phường H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:*

1/. Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1985;

2/. Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Tổ F, ấp C, xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Nguyễn Ngọc C đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) số tiền tính đến ngày

24/07/2026 là 183.107.346 đồng (Một trăm tám mươi ba triệu, một trăm lẻ bảy nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng), trong đó bao gồm: Tổng nợ gốc: 164.513.208 đồng; Nợ lãi trong hạn: 4.392.056 đồng; Nợ lãi quá hạn: 14.202.082 đồng và tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh từ ngày 25/07/2026 theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số 11/25PGDHNg/HĐTD ngày 10/3/2025 và khế ước nhận nợ số 11/25PGDHNg/HĐTD/KUNN01 ngày 10/3/2025 giữa Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) với bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Nguyễn Ngọc C.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Nguyễn Ngọc C đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) số tiền thẻ tín dụng tính đến ngày 24/07/2026 là 32.603.115 đồng (Ba mươi hai triệu, sáu trăm lẻ ba nghìn, một trăm mười lăm đồng) và tiếp tục chịu lãi, phí phát sinh từ ngày 25/07/2026 theo mức lãi suất theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng cá nhân kiêm hợp đồng thẻ tín dụng ký ngày 19/06/2024.

- Công nhận Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 43/21PGDHN/HĐBĐ ngày 29/3/2021, phụ lục hợp đồng thế chấp số 43/21PGDHN/HĐBĐ/PL01 ngày 10/3/2025 được công chứng tại Văn phòng C1, tỉnh Đồng Tháp giữa Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) với bà Nguyễn Thị Ngọc M, ông Nguyễn Ngọc C.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Nguyễn Ngọc C không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) được quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 1642, tờ bản đồ số: 2, diện tích: 3795.0m², địa thửa đất: ấp C, xã T huyện T, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã T, tỉnh Đồng Tháp), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CI 355748, Số vào sổ cấp GCN: CH02936, đứng tên bà Nguyễn Thị Ngọc M.

- Về án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Nguyễn Ngọc C đồng ý liên đới chịu số tiền: 5.543.000 đồng (Năm triệu, năm trăm bốn mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) 5.349.000 đồng (Năm triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số: 0005299 ngày 10/04/2026 và biên lai thu số: 0005582 ngày 16/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

+ Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc M và ông Nguyễn Ngọc C đồng ý liên đới chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng) để hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) (Do Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1) đã tạm ứng chi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dưỡng